

Số: /KH-NTT

Quận 12, ngày tháng 11 năm 2019

KẾ HOẠCH
Chiến lược phát triển nhà trường giai đoạn 2019 – 2024

Trường trung học cơ sở Nguyễn Trung Trực được thành lập ngày 31 tháng 07 năm 2014 theo Quyết định số 155/QĐ-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2014 của Ủy ban nhân dân Quận 12. Trường Trung học cơ sở Nguyễn Trung Trực được xây dựng trên khu đất với diện tích 10404.11 thuộc thửa đất số 237, tờ bản đồ số 24. Địa chỉ: 364 TA28 (Lê Thị Riêng), khu phố 5, phường Thới An, Quận 12. Tổng diện tích sàn xây dựng 8.643,76 m². Tổng mức đầu tư của dự án 86.919.331.000 đồng. Năm học 2014-2015 và 2015-2016, học sinh học tạm tại trường Tiểu học Thái Bình thuộc phường Hiệp Thành, Quận 12.

Ngày 03 tháng 09 năm 2016, Trường THCS Nguyễn Trung Trực được khánh thành và chính thức đi vào hoạt động. Nhà trường xác định rõ định hướng, mục tiêu chiến lược và các giải pháp chủ yếu trong quá trình vận động và phát triển, là cơ sở quan trọng cho các quyết định của Hội đồng nhà trường, ban lãnh đạo cùng toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên của nhà trường. Xây dựng kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường là hoạt động có ý nghĩa quan trọng trong việc thực hiện Nghị quyết của Đại hội Đảng các cấp cũng như Nghị quyết của Chính phủ về đổi mới giáo dục phổ thông. Cùng các trường trong Quận 12 xây dựng ngành giáo dục phát triển kịp yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của thành phố, của đất nước, đáp ứng yêu cầu hội nhập khu vực và quốc tế.

I. MỘT SỐ KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRONG GIAI ĐOẠN 2014 – 2019

1. Cán bộ giáo viên nhân viên

Năm học	Tổng số	Nữ	Trình độ chuyên môn										
			CBQL			Giáo viên				Nhân viên			
			Sau ĐH	ĐH	CĐ	Sau ĐH	ĐH	CĐ	Khác	ĐH	CĐ	TC	Khác
2014-2015	32	22		2		1	20	5		2		1	1
2015-2016	58	41		3		1	23	8		1		1	4
2016-2017	75	53		3		4	46	11		1		4	6

2017-2018	94	69		3		6	56	17		1		4	7
2018-2019	95	69		3		6	57	17		1		4	7

2. Học sinh

Năm học	Lớp 6			Lớp 7			Lớp 8			Lớp 9		
	Số lớp	Số học sinh		Số lớp	Số học sinh		Số lớp	Số học sinh		Số lớp	Số học sinh	
		Tổng số	Nữ		Tổng số	Nữ		Tổng số	Nữ		Tổng số	Nữ
2014-2015	16	685	334	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2015-2016	12	539	250	14	648	321	0	0	0	0	0	0
2016-2017	11	485	211	12	501	230	14	604	299	0	0	0
2017-2018	12	508	241	11	467	212	11	485	235	13	552	278
2018-2019	17	821	386	10	492	241	10	444	211	10	453	221

3. Cơ sở vật chất

- Diện tích khuôn viên trường: 10404.11 m².
- Tổng số phòng học: 30 (trong đó phòng học kiên cố: 30)

Diện tích trường m ²	Số lớp học	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng khác	Diện tích nhà ăn	Diện tích khu bán trú
10404.11	30	4	1	2	22		

- Điều kiện giảng dạy các lớp năng khiếu:
 - + Phòng âm nhạc: 01
 - + Phòng mỹ thuật: 01
- Điều kiện giảng dạy các lớp khác:
 - + Nhà đa năng: 01
 - + Phòng thực hành: 04
 - + Phòng dạy Tin học: 02
 - + Phòng lab: 01

4. Kết quả giáo dục

4.1 Kết quả giáo dục toàn diện học sinh

- Tình hình học sinh bỏ học

Năm học	Số học sinh đầu năm		Số học sinh cuối năm		Học sinh bỏ học		Học sinh dân tộc bỏ học	
	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ
2014-2015	703	341	685	334	3	0	0	0
2015-2016	1187	560	1166	558	5	1	0	0
2016-2017	1630	740	1590	730	4	0	0	0
2017-2018	2043	956	2012	956	5	1	0	0
2018-2019	2254	1059	2210	1059	6	2	0	0

- Học lực:

Năm học	Tổng số HS	Giỏi		Khá		Trung bình		Yếu		Kém		Đạt yêu cầu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2014-2015	685	261	38,1	258	37,7	132	19,3	33	4,8	1	0,1		
2015-2016	1187	243	20,47	429	36,14	384	32,35	85	7,16	46	3,88	1056	88,96
2016-2017	1590	413	25,97	564	35,47	458	28,81	141	8,87	14	0,88	1435	90,25
2017-2018	2012	604	30,02	717	35,64	565	28,08	115	5,72	11	0,55	1886	93,73
2018-2019	2210	637	28,82	773	34,98	627	28,37	150	6,79	23	1,04	2037	92,17

- Hạnh kiểm:

Năm học	Tổng số HS	Tốt		Khá		Trung bình		Yếu		Kém		Đạt yêu cầu	
		SL	%	SL	%	SL	%	S L	%	SL	%	SL	%
2014-2015	685	633	92,4	49	7,2	3	0,4	0	0	0	0	685	100%
2015-2016	1187	904	76,16	254	21,4	25	2,11	4	0,34	0	0	1183	99,66
2016-2017	1590	1288	81,01	284	17,86	18	1,13					1590	100%
2017-2018	2012	1725	85,74	265	13,17	22	1,09					2012	100%
2018-2019	2210	1804	81,63	373	16,88	33	1,49					2210	100%

- Kết quả lên lớp thẳng, lên lớp sau thi lại, tốt nghiệp THCS, tỷ lệ bỏ học, hiệu suất đào tạo.

Năm học	Kết quả							
	Lên lớp thăng	Lên lớp sau thi lại	Lưu ban	Tốt nghiệp trung học cơ sở	Vào lớp 10 công lập	Tỷ lệ học sinh bỏ học trong năm	Hiệu suất đào tạo	Ghi chú
2014 - 2015	651	28	6	/	/	0.43%		
2015 - 2016	1056	50	81	/	/	0,42%		
2016 - 2017	1435	77	78	/	/	0,25%		
2017 - 2018	1886	60	66	552	368	0,24%	84,66%	
2018 - 2019	2041	74	95	453	231	0,27%	90,42%	

4.2 Học sinh giỏi cấp Quận, cấp thành phố

Năm học	Tổng số HS đạt		Cấp Quận				Cấp thành phố		
		Môn	Giải I	Giải II	Giải III	Đạt	Giải I	Giải II	Giải III
2014-2015	0	Văn hóa							
		Thể thao							
2015-2016	1	Văn hóa							
	28	Thể thao	2	3	2				2
2016-2017	13	Văn hóa				13			03
	03	Thể thao							
2017-2018	32	Văn Văn hóa							8
	134	Thể thao	1	01	05	17			
2018-2019	17	Văn hóa		2	15		1	4	11
	147	Thể thao	51	36	47			3	10

4.3 Các danh hiệu thi đua tập thể

Năm học	Danh hiệu đạt được		
	Lao động tiên tiến	Lao động xuất sắc	Khác
2014 - 2015	X		
2015 - 2016	X		
2016 - 2017		X	
2017 - 2018		X	Bằng khen của UBND Thành phố

2018 - 2019		X	Bảng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo
-------------	--	---	--------------------------------------

5. Nhận định chung

5.1 Mặt được

Xây dựng và triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch giáo dục hằng năm, phù hợp với thực tiễn của đơn vị và địa phương. Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục pháp luật, đạo đức được thực hiện thường xuyên theo chủ đề hằng tháng. Cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học được quan tâm đầu tư, bổ sung đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập. Các hoạt động giáo dục được tổ chức thực hiện đúng tiến độ thời gian, có hiệu quả. Hoạt động trải nghiệm cho học sinh được chú trọng.

Các tổ bộ môn sinh hoạt định kỳ đúng theo quy định, có xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể. Tổ chức thao giảng, báo cáo chuyên đề được thực hiện đúng kế hoạch đề ra. Các tiết thực hành theo phân phối chương trình được thực hiện đầy đủ. Thực hiện có hiệu quả việc đổi mới phương pháp giảng dạy, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường sử dụng thiết bị hiện đại trong giảng dạy và tự bồi dưỡng thường xuyên nhằm đáp ứng được yêu cầu trong công tác giảng dạy, chất lượng giảng dạy các bộ môn có tiến bộ theo từng năm; tham dự các buổi sinh hoạt chuyên môn do Phòng Giáo dục và Đào tạo tổ chức khá tốt.

Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, nội dung 3 công khai. Chấp hành nghiêm túc chế độ hội họp, thông tin báo cáo kịp thời. Thực hiện hồ sơ quản lý theo quy định theo quy định. Triển khai đầy đủ các tiêu chí thi đua trong hội nghị cán bộ công chức, viên chức, người lao động đầu năm học. Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ theo đúng kế hoạch đề ra. Tổ chức viết và xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm. Tổ chức nghiêm túc các kỳ kiểm tra, đánh giá đúng thực chất, khách quan, công bằng đối với học sinh.

Công tác chăm lo sức khỏe ban đầu cho học sinh được quan tâm, không có xảy ra dịch bệnh, an toàn trường học được đảm bảo.

Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên được chú trọng. Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá cán bộ, viên chức, đánh giá theo chuẩn, quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý hằng năm.

5.2. Mặt chưa được

Số lượng học sinh bỏ học vẫn còn cao.

Công tác xã hội hóa giáo dục chưa được đẩy mạnh thực hiện

5.3. Nguyên nhân, giải pháp khắc phục

- Nguyên nhân:

- + Cha mẹ học sinh chưa quan tâm quản lý chặt chẽ con em mình dẫn đến ham chơi bỏ học;

- + Hoàn cảnh sống của người dân trên địa bàn còn nhiều khó khăn do đó công tác xã hội hóa giáo dục chưa thực hiện được.

- Giải pháp khắc phục:

- + Phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình, chính quyền địa phương
- + Khuyến khích giáo viên tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực học nâng cao nghiệp vụ, chú ý tâm lý lứa tuổi học sinh.
- + Phối hợp với Công đoàn làm tốt công tác tư tưởng và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm chủ trương của Đảng chính sách pháp luật của nhà nước.

II. ĐIỂM MẠNH, ĐIỂM YẾU, THỜI CƠ VÀ THÁCH THỨC

1. Điểm mạnh

Cán bộ quản lý nhà trường đã được bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, có khả năng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch hiệu quả, phù hợp với thực tiễn nhà trường và địa phương. Có tư duy đổi mới, dám nghĩ, dám làm và dám chịu trách nhiệm.

Đội ngũ giáo viên đạt chuẩn về trình độ chuyên môn, trẻ, nhiệt tình, đáp ứng được yêu cầu đổi mới. Nội bộ đoàn kết.

Cơ sở vật chất: Phòng học kiên cố, đủ số lượng phòng học, phòng thí nghiệm thực hành, trang thiết bị dạy học cơ bản đáp ứng yêu cầu công tác giảng dạy và học tập.

2. Điểm yếu

Số lượng biên chế giáo viên được giao chưa tương xứng với số lượng học sinh tăng lên hằng năm. Một số giáo viên còn thiếu kinh nghiệm trong quản lý và giáo dục học sinh. Trình độ ngoại ngữ chưa đáp ứng được yêu cầu hội nhập quốc tế.

Còn nhiều học sinh chưa có ý thức tự giác cao trong học tập và rèn luyện.

3. Thời cơ

Đảng và Nhà nước coi giáo dục là quốc sách hàng đầu, có nhiều chính sách ưu tiên phát triển giáo dục.

Được sự quan tâm chỉ đạo của lãnh đạo Đảng và chính quyền các cấp, đặc biệt là sự chỉ đạo về mặt chuyên môn của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Hồ Chí Minh, Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12.

Sự tín nhiệm của cha mẹ học sinh đối với nhà trường từng bước được nâng lên. Nhận thức về giáo dục và nhu cầu giáo dục chất lượng cao của xã hội phát triển nhanh chóng.

4. Thách thức

Do chủ trương tinh giản biên chế của Chính phủ nên chỉ tiêu biên chế giáo viên Ủy ban nhân dân quận 12 giao chưa đáp ứng được với số lượng học sinh tăng hằng năm.

Kinh tế địa phương còn khó khăn, đa số cha mẹ học sinh lo việc mưu sinh, chưa quan tâm sâu sát đến việc học của con em.

Sự phát triển khoa học kỹ thuật của thế giới và quá trình hội nhập thế giới của thành phố và đất nước diễn ra nhanh.

Cơ chế chính sách xã hội hóa giáo dục còn nhiều bất cập, do đó việc huy động các nguồn đầu tư cho phát triển giáo dục chưa nhiều.

Chương trình giáo dục còn nặng về lý thuyết.

III. ĐỊNH HƯỚNG CHIẾN LƯỢC

1. *Sứ mệnh*

Xây dựng nhà trường trở thành môi trường học tập nền nếp, kỷ cương, có chất lượng giáo dục cao để mỗi học sinh đều có cơ hội, điều kiện phát triển năng lực và tư duy sáng tạo.

2. *Tầm nhìn*

Nâng cao vị thế của một trường nằm trong топ những trường Trung học cơ sở hàng đầu của Quận 12, nơi học sinh sẽ lựa chọn để học tập và rèn luyện, nơi giáo viên và học sinh luôn tự giác phấn đấu vươn lên vì sự phát triển của bản thân, vì danh dự và truyền thống nhà trường, đáp ứng các yêu cầu phát triển của thành phố và đất nước.

3. *Giá trị cốt lõi*

Dân chủ

Chủ động, sáng tạo

Tự trọng và trách nhiệm

Sống khỏe, có ích, nhân ái, đoàn kết

Khát vọng vươn lên

4. *Phương châm hành động*

Xây dựng trường trung học cơ sở THCS Nguyễn Trung Trực “Trường học thân thiện, toàn diện đạo đức, tri thức tâm cao”.

IV. MỤC TIÊU CHIẾN LƯỢC

1. *Mục tiêu chung*

Xây dựng nhà trường có uy tín về chất lượng giáo dục, là mô hình giáo dục tiên tiến, phù hợp với xu thế phát triển của đất nước và khu vực.

2. *Mục tiêu cụ thể*

2.1 Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế

Đội ngũ cán bộ quản lý: 100% có trình độ quản lý giáo dục đạt chuẩn từ Đại học trở lên, 100% có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

Đội ngũ giáo viên đạt trên chuẩn 85% trở lên. Phấn đấu có 30% giáo viên giỏi cấp trường, 15% giáo viên giỏi cấp Quận, 15% giáo viên có trình độ trung cấp lý luận chính trị.

Đội ngũ nhân viên được qua đào tạo chuyên môn nghiệp vụ, phong cách làm việc khoa học, linh hoạt.

2.2 Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh

- Quy mô: 45 lớp, 1.800 học sinh, học 1 buổi/ngày.

- Chất lượng giáo dục toàn diện

- Học sinh lên lớp thẳng đạt 95%

- Học sinh đạt yêu cầu về hạnh kiểm 100%
- Học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt 100%
- Học sinh tiếp tục học tập sau tốt nghiệp THCS đạt 100% (học lớp 10 công lập từ 70% trở lên)
- Học sinh giỏi cấp thành phố đạt 5 học sinh/năm
- Học sinh biết chơi thành thạo 1 môn thể thao, 100% học sinh biết bơi. Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản, tích cực tham gia các hoạt động xã hội.

2.3 Tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng hiện đại

- Các phòng vi tính, thí nghiệm thực hành nâng cấp theo hướng hiện đại. Trang thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục.
- Phòng học được trang bị thiết bị nghe nhìn.
- Xây dựng cảnh quan nhà trường “Xanh – Sạch – Đẹp”, an toàn, lành mạnh.

V. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Củng cố và hoàn thiện bộ máy tổ chức, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đáp ứng được yêu cầu đổi mới giáo dục và hội nhập quốc tế

- Trên cơ sở chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, các văn bản của ngành, xây dựng và triển khai các quy chế hoạt động của nhà trường, quy chế chuyên môn, quy chế dân chủ, quy chế chi tiêu nội bộ, nội quy đơn vị, ...
- Làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng gắn với thực hiện có hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tăng cường công tác giáo dục pháp luật trong đơn vị.
- Đề xuất lãnh đạo Quận phân bổ số lượng giáo viên trong biên chế đủ số lượng theo quy định. Làm tốt khâu tuyển dụng giáo viên hằng năm.
- Tập trung bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên về nghiệp vụ chuyên môn, lý luận chính trị. Tăng cường bồi dưỡng đội ngũ giáo viên các phương pháp dạy học mới, năng lực đổi mới kiểm tra đánh giá người học.
- Tổ chức giao lưu học tập kinh nghiệm thông qua các buổi hội giảng, báo cáo chuyên đề. Tạo điều kiện cho giáo viên học tập thực tế ở địa phương khác.
- Triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch tự học bồi dưỡng thường xuyên hằng năm. Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ.
- Thực hiện tốt chế độ ưu đãi đối với nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục. Việc tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ, tôn vinh nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục phải trên cơ sở đánh giá năng lực, đạo đức nghề nghiệp và hiệu quả công tác.
- Tăng cường công tác phát triển đảng viên, phấn đấu số lượng đảng viên đạt 30% tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên.

2. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện học sinh

- Xây dựng và triển khai kế hoạch giáo dục năm học phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và địa phương. Tổ chức dạy đủ các môn học theo quy định chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tập trung hướng dẫn học sinh phương pháp

tự học, tự nghiên cứu, tạo cho học sinh chuyển đổi từ học thụ động sang chủ động sáng tạo, không ngại đương đầu với khó khăn thách thức.

- Chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống. giáo dục thể chất (duy trì và nâng cao chất lượng môn bơi lội), hướng nghiệp, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Triển khai các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, ứng dụng kiến thức đã học vào nghiên cứu khoa học trong học sinh.

- Dạy ngoại ngữ và tin học theo hướng chuẩn hóa, thiết thực, bảo đảm năng lực sử dụng của người học.

- Làm tốt công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém. Đẩy mạnh phân luồng học sinh sau tốt nghiệp trung học cơ sở.

- Tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh nghiêm túc, thực chất, công bằng, khách quan.

- Thực hiện tốt chính sách ưu đãi đối với người học. Chú ý đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn cần hỗ trợ.

3. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và thành quả cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh

Phân công giáo viên tin học phụ trách và củng cố trang web của trường, xây dựng nguồn học liệu điện tử, thư viện điện tử.

Bồi dưỡng kỹ năng tra cứu thông tin, lấy tư liệu và phần mềm hỗ trợ giáo viên soạn giáo án, đánh giá kết quả học tập của học sinh.

Trang bị cho học sinh phương pháp học tập, kỹ năng khai thác thông tin từ máy tính và mạng Internet.

Xây dựng hệ thống quản lý và liên kết thông tin đồng bộ trong nhà trường, đảm bảo hiệu quả quản lý hành chính (sổ điểm điện tử, liên hệ giữa gia đình và nhà trường qua sổ liên lạc điện tử, báo cáo trực tuyến, ...).

4. Tăng cường xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị theo hướng hiện đại, xây dựng cảnh quan nhà trường xanh – sạch – đẹp, an toàn.

- Xây dựng kế hoạch sửa chữa, nâng cấp, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị hằng năm. Xây dựng quy chế phân bổ kinh phí phù hợp cho từng năm. Trang bị thêm máy vi tính cho phòng thư viện phục vụ việc tra cứu học tập của học sinh và giảng dạy của giáo viên. Thường xuyên bảo trì nâng cấp phòng thực hành Tin học, phòng thí nghiệm Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, phòng nghe nhìn. Trang bị màn hình Tivi từ 43inch trở lên tại các phòng học.

- Hợp đồng công ty chăm sóc bảo dưỡng cây xanh phối hợp giáo dục học sinh ý thức bảo vệ môi trường, bảo vệ và chăm sóc cây xanh, giữ gìn trường lớp sạch sẽ.

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường và Công an phường Thới An đảm bảo an ninh trật tự, an toàn cơ quan, giữa nhà trường với Trạm y tế phường Thới An đảm bảo chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh, an toàn vệ sinh thực phẩm, phòng chống dịch bệnh.

- Củng cố hệ thống camera giám sát an ninh trật tự trong khuôn viên và trước cổng trường. Xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy, bồi dưỡng nghiệp vụ phòng cháy chữa cháy cho cán bộ giáo viên, nhân viên.

5. Huy động mọi nguồn lực xã hội vào hoạt động giáo dục của nhà trường

- Sử dụng hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước và nguồn thu hợp pháp của đơn vị.
- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục, tranh thủ sự ủng hộ của cha mẹ học sinh và mạnh thường quân.

- Xây dựng thương hiệu nhà trường (nền nếp, chất lượng giáo dục học sinh, cơ sở vật chất tiên tiến). Tăng cường các mối quan hệ nhằm huy động tối đa nguồn lực bên trong và bên ngoài nhà trường.

- Tổ chức khai thác, sử dụng có hiệu quả và công khai nguồn lực đóng góp cho nhà trường.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH

1. Xây dựng và phổ biến kế hoạch chiến lược

- Từ ngày 03/11/2019 đến 09/11/2019: Hiệu trưởng nhà trường dự thảo kế hoạch chiến lược;

- Ngày 09/11/2019: Tổ chức lấy ý kiến Hội đồng trường;

- Ngày 10/11/2019: Trình lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12 phê duyệt;

- Ngày 02/12/2019: Phổ biến rộng rãi đến toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên, cha mẹ học sinh, học sinh và các tổ chức cá nhân liên quan đến nhà trường.

2. Thành lập ban chỉ đạo thực hiện kế hoạch chiến lược

Ban chỉ đạo: Gồm Đại diện cấp ủy chi bộ, Hiệu trưởng, Chủ tịch công đoàn, Phó hiệu trưởng, Tổ trưởng chuyên môn, Tổng phụ trách đội, Bí thư chi đoàn, đại diện Ban thanh tra nhân dân, đại diện cha mẹ học sinh.

3. Lộ trình thực hiện

- Giai đoạn 2019-2021: Tiếp tục bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Trang bị 30 màn hình Ti vi 43 inch, hoàn chỉnh trang thiết bị phòng Tin học, thí nghiệm thực hành. Hoàn thành các chỉ tiêu giáo dục toàn diện học sinh. Hoàn thành chỉ tiêu phát triển 2 đảng viên. Hoàn thiện hệ thống quản lý của nhà trường trên cổng thông tin điện tử.

- Giai đoạn 2021 – 2022: Tiếp tục bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên; hoàn thiện cơ sở vật chất theo hướng tiên tiến, hiện đại. Giảm số học sinh đảm bảo quy mô 45 lớp, 40 học sinh/lớp. Đảm bảo sự phát triển của nhà trường mang tính bền vững. Hoàn thành chỉ tiêu giáo dục toàn diện học sinh, chỉ tiêu phát triển 2 đảng viên.

- Giai đoạn: 2022 – 2024: Tiếp tục bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Hoàn thành chỉ tiêu giáo dục toàn diện học sinh, chỉ tiêu phát triển 2 đảng viên. Thực hiện kiểm định chất lượng. Cố gắng phấn đấu trường đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, chuẩn quốc gia Mức độ 1.

4. Phân công thực hiện

- **Chi bộ:** lãnh đạo toàn diện các mặt hoạt động của nhà trường, các đoàn thể phối hợp thực hiện hiệu quả các mục tiêu đã đề ra.

- **Hiệu trưởng:** tổ chức triển khai kế hoạch chiến lược đến từng cán bộ, giáo viên, nhân viên, học sinh và các đối tượng có liên quan. Cùng ban chỉ đạo, phối hợp với các ban ngành đoàn thể, tổ chức có liên quan cụ thể hóa chiến lược phát triển nhà trường trong kế hoạch cụ thể hằng năm và chỉ đạo thực hiện có hiệu quả.

- **Các phó hiệu trưởng:** Theo nhiệm vụ được phân công, giúp hiệu trưởng tổ chức triển khai từng công việc cụ thể, đề xuất những giải pháp khả thi để thực hiện, đồng thời kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

- **Tổ trưởng chuyên môn, các đoàn thể:** Căn cứ kế hoạch chiến lược này và kế hoạch của cấp trên để xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện hằng năm. Tổ chức sơ kết, tổng kết và đề xuất các giải pháp để hoàn thành kế hoạch đạt kết quả cao.

- **Cán bộ giáo viên, nhân viên:** Theo nhiệm vụ được phân công, xây dựng kế hoạch cá nhân phù hợp cho từng năm theo lộ trình đã nêu. Đề xuất các giải pháp, sáng kiến hay để thực hiện kế hoạch chung của trường.

- **Ban đại diện cha mẹ học sinh:** Phổ biến kế hoạch này đến cha mẹ học sinh, đóng góp các giải pháp, phối hợp và hỗ trợ nhà trường thực hiện thành công kế hoạch đã đề ra.

Trên đây là kế hoạch chiến lược phát triển trường trung học cơ sở Nguyễn Trung Trực giai đoạn 2019 – 2024, đề nghị cán bộ giáo viên nhân viên và các tổ chức có liên quan thực hiện có hiệu quả kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 12;
- Cấp ủy chi bộ;
- Ban chỉ đạo;
- Tổ trưởng chuyên môn;
- Trưởng ban đại diện cha mẹ học sinh;
- Lưu: VT, HĐT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Cẩm Thuý